

Số: 01 / 2021/QĐST- HNGĐ

Bỉm sơn, ngày 04 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 140/ 2020/ TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn
Giữ:

Nguyên đơn: Anh **Thiều Quang V**, sinh năm 198*

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 198*

Đều trú tại: Thôn 4, xã QT, thị xã BS, TH.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212; 213; khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thiệu Quang V và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thiệu Quang V và chị Nguyễn Thị H

* Về phần con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Cháu đầu tên Lê Thị Thanh H (nữ), sinh ngày 25/ 7/ 2008. Cháu thứ hai tên Thiệu Thị Thiên T (nữ), sinh ngày 01/ 3 / 2010. Vợ chồng thoả thuận giao cháu Thiệu Thị Thiên T cho anh Thiệu Quang Vinh và giao cháu Thiệu Thị Thanh H cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc cháu đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Anh V và chị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Thiệu Quang V và chị Nguyễn Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

* □n phí dân sự sơ thẩm: Anh Thiệu Quang V và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Hai bên thoả thuận chuyển số tiền 300.000 đồng anh V đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí cho cả hai

người. Như vậy anh V và chị H đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho anh Thiệu Quang V số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng theo biên lai thu số: AA/ 2019/ 0007133 ngày 30/ 11 / 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẨM SƠN

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TX Bầm Sơn;
- Chi cục THADS Bầm Sơn;
- UBND xã Quang Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lại Thị Diệu Thuý